

Số: /TB-UBND

Việt Trì, ngày tháng năm 2023

**THÔNG BÁO**

**Về việc lựa chọn Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất  
trên địa bàn thành phố Việt Trì.**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT- BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.*

Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì thông báo công khai việc lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản, như sau:

**1. Tên, địa chỉ tổ chức có tài sản đấu giá:** Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì, số 1166, đường Hùng Vương, phường Tiên Cát, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**2. Tên tài sản đấu giá:** Quyền sử dụng hai mươi chín (29) ô đất ở thuộc địa bàn các phường, xã: Vân Phú, Thanh Miếu, Thanh Đình, Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

STT	Ký hiệu ô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng/ô đất)	Tiền đặt trước (đồng/ô đất)	Bước giá (đồng/ô đất)
<b>I</b>	<b>Mười một (11) ô đất thuộc Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư để giao đất ở tái định cư, đấu giá quyền sử dụng đất tại khu vực Đồng Nương thuộc 4B, phường Vân Phú</b>				
1	LK 2	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
2	LK 3	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
3	LK 5	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
4	LK 6	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
5	LK 7	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
6	LK 8	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
7	LK 9	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
8	LK 10	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
9	LK 11	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
10	LK 12	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
11	LK 13	115	1.495.000.000	299.000.000	100.000.000
<b>II</b>	<b>Hai ô đất (02) ô đất tại dự án Khu dân cư Đồng Mông Xung, xã Thanh Đình</b>				
1	93	120	960.000.000	192.000.000	70.000.000
2	95	120	960.000.000	192.000.000	70.000.000
<b>III</b>	<b>Hai (02) ô đất thuộc dự án: HTKT khu đất ở dân cư tại băng 1, kênh tiêu Đông Nam, khu 3, xã Sông Lô</b>				
1	LK1-01	424,9	7.648.200.000	1.529.000.000	600.000.000
2	LK1-02	414,2	6.213.000.000	1.242.000.000	600.000.000
<b>IV</b>	<b>Mười bốn (14) ô đất thuộc khu Đồng Đè Lót, phường Thanh Miếu</b>				
1	A3 - 19	100	1.500.000.000	300.000.000	100.000.000
2	A3 - 20	100	1.500.000.000	300.000.000	100.000.000
3	A3 - 21	100	1.500.000.000	300.000.000	100.000.000
4	A3 - 24	143,1	2.432.700.000	486.000.000	150.000.000
5	A4 - 02	100	1.600.000.000	320.000.000	100.000.000
6	A4 - 03	100	1.600.000.000	320.000.000	100.000.000
7	A5 - 01	141	2.115.000.000	423.000.000	150.000.000
8	A5 - 02	100	1.500.000.000	300.000.000	100.000.000
9	A5 - 04	100	1.500.000.000	300.000.000	100.000.000
10	A5 - 05	100	1.500.000.000	300.000.000	100.000.000
11	A5 - 06	100	1.500.000.000	300.000.000	100.000.000
12	A6 - 05	86,7	1.387.200.000	277.000.000	100.000.000
13	A6 - 06	87	1.392.000.000	278.000.000	100.000.000
14	A6 - 08	87,7	1.403.200.000	280.000.000	100.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.790</b>	<b>54.656.300.000</b>		

- Giá dịch vụ (tạm tính): 50,00 triệu đồng + 1% trên phần chênh lệch giá trị quyền sử dụng đất theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm. Trường hợp đấu giá không thành giá trị thanh toán được xác định thông qua Hợp đồng đấu giá.

- Thông tin chính của lô đất đấu giá:

+ Mục đích sử dụng đất: Đất ở.

+ Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

### **3. Tiêu chí lựa chọn Tổ chức đấu giá:**

Tổ chức đấu giá tài sản được đánh giá, chấm điểm dựa theo các tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp và các tiêu chí khác do UBND thành phố Việt Trì quy định.

*(Có Phụ lục: Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản kèm theo)*

### **4. Hồ sơ pháp lý:**

Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản.

Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia.

**5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia:** Từ 07h30 ngày 21/12/2023 đến 16h00 ngày 25/12/2023, tại Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì.

Trường hợp nộp hồ sơ qua đường Bưu điện phải đảm bảo Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố nhận được trước 16h00 ngày 25/12/2023.

\* Chi tiết liên hệ: Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND thành phố Việt Trì (số 1166 đường Hùng Vương, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ). Số điện thoại: 0210 3 847 184./.

#### **Nơi nhận:**

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Đài Truyền thanh - TH TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Xuân Hiệp**